Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 2

Thực hiện từ ngày 15 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A1 (Cường)		10A2 (Đồng)		10A3 (Thị Xuân)		10B1 (Cúc)		10B2 (Lê Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Văn - Cường		CĐ(CN) - Hải		Hóa - AnhH	Chào cờ		Chào cờ	
	2		HĐTN-HN - Mùa		CN - Hải		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Lí - Phương		Sử - Cúc	
	3		Hóa - Mùa		Lí - Thị Xuân		Toán - Đồng	Sử - Cúc		CN - Di	
	4		Hóa - Mùa		Lí - Thị Xuân		Văn - Dũng	Sử - Cúc		Địa - Thuận	
	5		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	Địa - Thuận		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
3	1		Lí - Phương		CĐ(Hóa) - Mùa		Sinh - Tú	HĐTN-HN - Tấn Dũng		CĐ(Lí) - Huyên	
	2		Sử - Trang		CĐ(Lí) - Phương		Sử - Cúc	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Lí - Huyên	
	3		Sử - Trang		Hóa - Mùa		CN - Tiến	Văn - Cường		Văn - Dũng	
	4		Sinh - Lê Na		HĐTN-HN - Mùa		Văn - Dũng	Sinh - Tú		Văn - Dũng	
	5		Sinh - Lê Na		Văn - Cường		Văn - Dũng				
4	1		CĐ(Hóa) - Mùa		Văn - Cường		Sinh - Tú	CĐ(Sinh) - Tú		Toán - AnhT	
	2		CĐ(CN) - Hải		Văn - Cường		Hóa - AnhH	Sinh - Tú		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	3		Toán - AnhT		Hóa - Mùa		CĐ(Hóa) - AnhH	Toán - AnhT		Sinh - Lê Na	
	4		Toán - AnhT		CN - Hải		HĐTN-HN - Mùa	Toán - AnhT		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	5		CN - Hải		HĐTN-HN - Mùa		Sử - Cúc				
5	1		Lí - Phương		Toán - Đồng		CN - Tiến	CN - Tiến		Toán - AnhT	
	2		CĐ(Lí) - Phương		Sử - Trang		Toán - Đồng	CN - Tiến		Toán - AnhT	
	3		Toán - AnhT		Sử - Trang		Toán - Đồng	Toán - AnhT		Lí - Huyên	
	4							CĐ(CN) - Tiến		Văn - Dũng	
	5							Địa - Thuận		CN - Di	
6	1		Văn - Cường		Sinh - Nụ		CĐ(CN) - Tiến	Lí - Phương		CĐ(CN) - Di	
	2		Văn - Cường		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Mùa	CĐ(Lí) - Phương		Địa - Thuận	
	3		CN - Hải		Toán - Đồng		Lí - Thị Xuân	Văn - Cường		Sinh - Lê Na	
	4		HĐTN-HN - Mùa		Toán - Đồng		Lí - Thị Xuân	Văn - Cường		Sử - Cúc	
	5		SHL - Cường		SHL - Đồng		SHL - Thị Xuân	SHL - Cúc		SHL - Lê Na	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 2

Thực hiện từ ngày 15 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10B3 (Di)		11A1 (Tiến)		11A2 (Lai)		11B1 (Thuận)		11B2 (Trang)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Hóa - Mùa		GDKTPL - Thủy	Chào cờ		Chào cờ	
	2	HĐTN-HN - Di			Văn - Cường		GDKTPL - Thủy	GDKTPL - Thủy		Văn - Thanh	
	3	Toán - AnhT			GDKTPL - Thủy		Văn - Cường	CĐ(Lí) - Thị Xuân		CĐ(Lí) - Thanh Xuân	
	4	Toán - AnhT			GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Lai	CĐ (Sử) - Nga		Lí - Thị Xuân	
	5	CĐ(Sinh) - Nụ			Chào cờ		Chào cờ	Lí - Thị Xuân			
3	1	Sinh - Nụ			CĐ(CN) - Tiến		Sử - Cúc	Sử - Nga		Sử - Trang	
	2	Văn - Cường			CĐ(Hóa) - Mùa		CĐ(CN) - Tiến	HĐTN-HN - Lai		CĐ (Sử) - Trang	
	3	CĐ(Lí) - Huyên			Sử - Nga		Toán - AnhT	Sinh - Nụ		Toán - Cành	
	4	Lí - Huyên			HĐTN-HN - Tiến		Toán - AnhT	CĐ(Sinh) - Nụ		Toán - Cành	
	5				CN - Tiến		Hóa - Mùa			HĐTN-HN - Lai	
4	1	Sinh - Nụ			Toán - Bé		CĐ(Lí) - Hà	Toán - Cành		GDKTPL - Thủy	
	2	Toán - AnhT			Toán - Bé		CĐ(Hóa) - Mùa	Toán - Cành		Sinh - Nụ	
	3	Văn - Cường			Lí - Hà		Sử - Cúc	Lí - Thị Xuân		Sinh - Nụ	
	4	Văn - Cường			Văn - Cường		Lí - Hà	GDKTPL - Thủy		Lí - Thị Xuân	
	5	Sử - Cúc			Văn - Cường		Lí - Hà	Sử - Nga		Toán - Cành	
5	1	Lí - Huyên			Toán - Bé		Toán - AnhT	Văn - Dũng		Địa - Thuận	
	2	Địa - Thuận			Sử - Nga		Văn - Cường	HĐTN-HN - Lai		GDKTPL - Thủy	
	3	CĐ(CN) - Di			HĐTN-HN - Tiến		Văn - Cường	Địa - Thuận		Văn - Thanh	
	4	CN - Di						Địa - Thuận		Văn - Thanh	
	5										
6	1	Địa - Thuận			CĐ(Lí) - Hà		Hóa - Mùa	Văn - Dũng		HĐTN-HN - Lai	
	2	CN - Di			Lí - Hà		CN - Tiến	Văn - Dũng		Sử - Trang	
	3	Sử - Cúc			Hóa - Mùa		CN - Tiến	Sinh - Nụ		Địa - Thuận	
	4	HĐTN-HN - Di			CN - Tiến		HĐTN-HN - Lai	Toán - Cành		CĐ(Sinh) - Nụ	
	5	SHL - Di			SHL - Tiến		SHL - Lai	SHL - Thuận		SHL - Trang	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 2

Thực hiện từ ngày 15 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	11B3 (Vinh)		11C1 (Hải)		11C2 (Tấn Dũng)		11C3 (Huyên)		12A1 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Toán - Bé		Văn - Dũng		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Chào cờ	
	2	Địa - Thuận			Văn - Dũng		Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Sử - Nga	
	3	Địa - Thuận			CĐ(CN) - Hải		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Lí - Huyên	Lí - Phương	
	4	HĐTN-HN - Vinh			CN - Hải		HĐTN-HN - Tấn Dũng		CĐ(Lí) - Huyên	GDKTPL - Thủy	
	5	Sinh - Lê Na			Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	GDKTPL - Thủy	
3	1	Văn - Dũng			Sinh - Lê Na		CĐ (Sử) - Trang		Toán - AnhT	Toán - Bé	
	2	Văn - Dũng			Sinh - Lê Na		Sinh - Tú		Toán - AnhT	Văn - Thanh	
	3	CĐ (Sử) - Trang			CĐ (Sử) - Cúc		Văn - Dũng		Sinh - Tú	Văn - Thanh	
	4	GDKTPL - Thủy			Toán - Bé		Sử - Trang		Văn - Cường		
	5	Toán - Cành			Toán - Bé		Sử - Trang		Sử - Nga		
4	1	Lí - Thị Xuân			CN - Hải		Địa - Hưng		Toán - AnhT	Lí - Phương	
	2	Lí - Thị Xuân			CĐ(Lí) - Hà		Địa - Hưng		Sinh - Tú	CĐ(Lí) - Phương	
	3	GDKTPL - Thủy			HĐTN-HN - Hải		Sinh - Tú		CN - Di	Toán - Bé	
	4	Sinh - Lê Na			Địa - Thuận		CN - Di		Địa - Hưng	Toán - Bé	
	5	CĐ(Lí) - Thị Xuân			Địa - Thuận		CN - Di		Địa - Hưng	Hóa - AnhH	
5	1	Sử - Trang			Sử - Cúc		CĐ(Lí) - Huyên		CĐ (Sử) - Nga	HĐTN-HN - Hạnh	
	2	Văn - Dũng			Sử - Cúc		Toán - Bé		CN - Di	HĐTN-HN - Hạnh	
	3	HĐTN-HN - Vinh			Lí - Huyên		Toán - Bé		Sử - Nga	CN - Phát	
	4									CN - Phát	
	5									CĐ(CN) - Phát	
6	1	Toán - Cành			Lí - Huyên		Văn - Dũng		CĐ(CN) - Di	Văn - Thanh	
	2	Toán - Cành			Văn - Dũng		CĐ(CN) - Di		Lí - Huyên	Sử - Nga	
	3	Sử - Trang			Văn - Dũng		Lí - Huyên		Văn - Cường	Hóa - AnhH	
	4	CĐ(Sinh) - Lê Na			HĐTN-HN - Hải		Lí - Huyên		Văn - Cường	CĐ (Sử) - Nga	
	5	SHL - Vinh			SHL - Hải		SHL - Tấn Dũng		SHL - Huyên	SHL - Nga	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 2

Thực hiện từ ngày 15 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12A2 (Hà)		12A3 (AnhV)		12B1 (Hưng)		12B2 (Nụ)		12B3 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	
	2	Lí - Hà		CN - Hải		CĐ (Sử) - Trang		Văn - AnhV		Sinh - Lê Na	
	3	Văn - Thanh		Hóa - AnhH		GDKTPL - Thủy		Sinh - Nụ		Địa - Hưng	
	4	CĐ(Lí) - Hà		Toán - Đồng		Văn - AnhV		Tin - Tấn Dũng		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	5			Lí - Hà		Văn - AnhV				Toán - Đồng	
3	1	CĐ(CN) - Phát		Văn - AnhV		Sinh - Tú		Toán - Cành		GDKTPL - Thủy	
	2	CĐ (Sử) - Cúc		Văn - AnhV		GDKTPL - Thủy		Toán - Cành		Sử - Nga	
	3	GDKTPL - Thủy		Sử - Nga		Tin - Yến		Tin - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Lai	
	4	Văn - Thanh				HĐTN-HN - Yến		HĐTN-HN - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Lai	
	5					CĐ(Tin) - Yến		GDKTPL - Thủy		Văn - Thanh	
4	1	Hóa - AnhH		CĐ(CN) - Hải		Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng		CĐ (Sử) - Nga	
	2	Sử - Cúc		CN - Hải		Toán - Bé		GDKTPL - Thủy		Toán - Đồng	
	3	Toán - Cành		Hóa - AnhH		CĐ(Sinh) - Tú		CĐ(Tin) - Tấn Dũng		Toán - Đồng	
	4	Toán - Cành		Toán - Đồng		Sinh - Tú		Sinh - Nụ		Sử - Nga	
	5			Toán - Đồng						GDKTPL - Thủy	
5	1	GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Yến		Địa - Hưng		Toán - Cành		CĐ(Tin) - Lai	
	2	Toán - Cành		HĐTN-HN - Yến		Văn - AnhV		CĐ (Sử) - Trang		Địa - Hưng	
	3	HĐTN-HN - Hạnh		GDKTPL - Thủy		Toán - Bé		Địa - Hưng		Tin - Lai	
	4	HĐTN-HN - Hạnh		GDKTPL - Thủy		Sử - Trang		Địa - Hưng			
	5			Văn - AnhV				Sử - Trang			
6	1	Sử - Cúc		CĐ (Sử) - Nga		Sử - Trang		CĐ(Sinh) - Nụ		Sinh - Lê Na	
	2	Văn - Thanh		Lí - Hà		HĐTN-HN - Yến		Văn - AnhV		Tin - Lai	
	3	Lí - Hà	CN - Phát	Sử - Nga		Tin - Yến		Văn - AnhV		Văn - Thanh	
	4	Hóa - AnhH	CN - Phát	CĐ(Lí) - Hà		Địa - Hưng		Sử - Trang		Văn - Thanh	
	5	SHL - Hà		SHL - AnhV		SHL - Hưng		SHL - Nụ		SHL - Thanh	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 2

Thực hiện từ ngày 15 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12C1 (AnhH)		12C2 (Thanh Xuân)		12C3 (Phương)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ					
	2	Hóa - AnhH		Lí - Thanh Xuân		Toán - Đồng					
	3	Sinh - Lê Na		CĐ(CN) - Vinh		Toán - Đồng					
	4	Lí - Thanh Xuân		Sinh - Nụ		Hóa - AnhH					
	5	CN - Vinh		Sử - Cúc							
3	1	HĐTN-HN - Lai		Văn - Thanh		Sử - Cúc					
	2	Toán - Bé		Sinh - Nụ		Sinh - Tú					
	3	Văn - AnhV		CĐ(Lí) - Thanh Xuân		CĐ (Sử) - Cúc					
	4	CĐ (Sử) - Nga		Lí - Thanh Xuân		Văn - AnhV					
	5	Lí - Thanh Xuân				Văn - AnhV					
4	1	Sinh - Lê Na		CN - Vinh		Toán - Đồng					
	2	Sử - Nga		CN - Vinh		Hóa - AnhH					
	3	Sử - Nga		Sử - Cúc		Lí - Phương					
	4	Hóa - AnhH		CĐ (Sử) - Cúc		Lí - Phương					
	5					Sinh - Tú					
5	1	Toán - Bé		Văn - Thanh		CĐ(CN) - Vinh					
	2	Toán - Bé		Văn - Thanh		CN - Vinh					
	3	Văn - AnhV		Toán - Cành		HĐTN-HN - Yến					
	4	Văn - AnhV		Toán - Cành		HĐTN-HN - Yến					
	5			HĐTN-HN - Yến							
6	1	CĐ(CN) - Vinh		Hóa - AnhH		Văn - AnhV					
	2	CN - Vinh		Hóa - AnhH		Sử - Cúc					
	3	HĐTN-HN - Lai		Toán - Cành		CĐ(Lí) - Phương					
	4	CĐ(Lí) - Thanh Xuân		HĐTN-HN - Yến		CN - Vinh					
	5	SHL - AnhH		SHL - Thanh Xuân		SHL - Phương					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										